TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HSST
Ngày 20 - 9 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng; ông Nguyễn Văn Thể

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với:

+ Bị cáo: Phạm Văn L, sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố Lũng X, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị Bảo H; vợ: Đoàn Thị Bích H; con: Có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 24/3/2023 đến ngày 02/4/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

* Bị hại:

- Anh Bùi Ngọc Đ, sinh năm 2004 (đã chết). Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn D, sinh năm 1972 (vắng mặt) và bà Bùi Thị V, sinh năm 1979 (vắng mặt); cùng địa chỉ: Xóm B, xã Xuân Th, huyện Kim B, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Bùi Tuấn H, sinh ngày 24/6/2005; địa chỉ: Xóm B, xã Xuân Th, huyện Kim B, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

* Bị đơn dân sự: Anh Trần Văn H, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* Người làm chứng: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1991; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L có giấy có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp, có giá trị đến ngày 30/07/2024. L hợp đồng lái xe thuê cho anh Trần Văn H.

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 24/3/2023, L điều khiển xe ô tô tải, BKS: 90H - 012.51 cùng phụ xe là anh Bùi Văn Th - Sinh năm 1991 trú tại xóm Chồn N, xã Bảo H, huyện Yên Th, tỉnh Hòa Bình đi từ bãi xe tại Tổ dân phố Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T đi tỉnh Thanh Hóa để lấy hàng. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô BKS: 90H - 012.51 đi đến đường Võ Văn Kiệt thuộc Tổ dân phố Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, trên phần đường bên phải chiều Nguyễn Lam - Nguyễn Văn Linh với tốc độ khoảng 35km/h (theo L khai) và quan sát thấy ở bên phải đường, gần ngã tư phía trước có biển báo hiệu đường giao nhau cùng cấp (biển W.205a), L tiếp tục điều khiển xe đi vào ngã tư với tốc độ khoảng 35km/h. Khi L điều khiển xe đi đến khu vực giữa ngã tư thì anh Bùi Ngọc Đ điều khiển xe mô tô, BKS: 28B1 - 386.17 phía sau chở anh Bùi Tuấn H đi từ bên phải đến (vuông góc với hướng L đi). Lúc này, L đánh lái sang bên trái để tránh va chạm nhưng không kịp nên xe mô tô, BKS: 28B1 - 386.17 do anh Đ điều khiển đã đâm vào phần thân xe bên phải của xe ô tô 90H - 012.51 do L điều khiển.

Hậu quả: Anh Đ tử vong tại chỗ, anh H bị thương được đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình; hai phương tiện bị hư hỏng.

Kiểm tra tại thời điểm tham gia giao thông Phạm Văn L không có nồng độ cồn và âm tính với chất ma túy.

Xác minh tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình: Bùi Ngọc Đ và Bùi Tuấn H chưa được Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và không có thông tin trong hệ thống quản lý giấy phép lái xe.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại nơi giao nhau giữa ngõ 30, ngõ 75 Võ Văn Kiệt với đường Võ Văn Kiệt thuộc địa phận tổ dân phố Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam. Đường Võ Văn Kiệt là đường hai chiều được trải nhựa phẳng có vạch sơn màu vàng nét đứt rộng 0,15m chia thành hai làn đường, mỗi làn đường rộng 5,3m. Ngõ 30 Võ Văn Kiệt có vạch sơn nét đứt màu vàng rộng 0,15m chia thành hai làn đường, mỗi làn đường rộng 2,7m, phần mở rộng từ ngõ 30 và ngõ 75 ra đường Võ Văn Kiệt có chiều rộng đều là 10m. Theo chiều đường Nguyễn Lam - đường Nguyễn Văn Linh, tiếp giáp với phía bên phải đường Võ Văn Kiệt là ngõ 30, tiếp giáp phía bên trái đường Võ Văn Kiệt là ngõ 75. Tiếp giáp với các mép đường là rãnh thoát nước rộng 0,3m và vỉa hè rộng 4,3m. Khu vực đoạn đường xảy ra tai nạn có hệ thống báo hiệu đường bộ gồm: Biển cảnh báo nguy hiểm, vạch sơn giảm tốc. Mốc của hiện trường là điểm giao cắt giữa mặt trước và mặt bên trái nhà số

28, Võ Văn Kiệt (góc nhìn từ mặt đường vào). Tất cả các dấu vết được đo vuông góc vào tiếp tuyến AB là tiếp tuyến phần mở rộng của ngõ 30 Võ Văn Kiệt, tiếp giáp với mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt, hướng đường Nguyễn Lam - Nguyễn Văn Linh, tiếp tuyến AB có chiều dài là 10m và được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (8). Cụ thể như sau:

Dấu vết (1) là vết trượt sạt hướng ngõ 30 - đường Võ Văn Kiệt, có kích thước (4,7x0,007)m, đo từ điểm đầu vết (1) ra tiếp tuyến AB được số đo là 0,6m, đo từ điểm cuối vết (1) ra tiếp tuyến AB được số đo là 4,1m. Dấu vết (2) là vết cày hướng ngõ 30 - đường Võ Văn Kiệt, có kích thước (0,45x0,02)m, đo từ điểm đầu vết (2) vào tiếp tuyến AB được số đo là 03m. Dấu vết (3) là mảng vết cày hướng đường Nguyễn Lam - đường Nguyễn Văn Linh có kích thước (5,4x0,7)m, đo từ mép gần nhất điểm đầu vết (3) vào mép đường được số đo là 3,6m, điểm cuối vết (3) kết thúc tại sườn xe bên phải xe mô tô, BKS: 28B1-386.17. Dấu vết (4) là vùng máu có kích thước (0,7x0,7)m, đo từ tâm vùng (4) vào tiếp tuyến AB được số đo là 2,4m. Dấu vết (5) là xe mô tô, BKS: 28B1 - 386.17, bị đổ sang phải đầu xe hướng về phía đường Nguyễn Văn Linh, đuôi xe hướng về đường Nguyễn Lam, đo từ tâm trục bánh sau xe (5) vào tiếp tuyến AB được số đo là 3,2m. Dấu vết (6) là nạn nhân nằm sấp trên đầu xe, bánh trước xe (5), đầu nạn nhân hướng vào ngõ 30 Võ Văn Kiệt, đo từ đỉnh đầu nạn nhân vào tiếp tuyến AB được số đo là 1,5m. Dấu vết (7) là vùng nhựa vỡ có kích thước (10,4x6)m, đo từ tâm (7) vào mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt được số đo là 3m. Dấu vết (8) là xe ô tô tải, BKS: 90H -012.51, xe (8) đỗ trên mặt đường Võ Văn Kiệt, đầu xe hướng về phía đường Nguyễn Văn Linh, đuôi xe hướng về phía đường Nguyễn Lam, đo từ mặt ngoài má lốp tâm trục bánh sau bên phải ngoài cùng xe (8) vào mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt được số đo là 4,7m, tâm trục bánh sau bên phải xe (8) cách tâm trục bánh trước bên phải xe (8) 3,8m về phía đường Nguyễn Văn Linh, đo từ mặt ngoài má lốp tâm trục bánh trước bên phải xe (8) vào mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt được số đó là 5,1m. Đo từ mép gần nhất điểm đầu vết (1) về phía đường Nguyễn Lam 48,5m theo chiều vuông góc là mép gần nhất vạch sơn giảm tốc. Đo từ mép gần nhất điểm đầu vết (1) về phía đường Nguyễn Lam 63,3m theo chiều vuông góc là biển cảnh báo nguy hiểm đường giao nhau cùng cấp. Đo từ mép đường bên phải đường Võ Văn Kiệt hướng Nguyễn Lam - Nguyễn Văn Linh vào ngõ 30 Võ Văn Kiệt: 5,7m theo chiều vuông góc là biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường ưu tiên và 8,6m theo chiều vuông góc là vạch sơn giảm tốc. Đo từ mép gần nhất điểm đầu vết (1) về phía Nguyễn Văn Linh 2,6m theo chiều vuông góc là mép đường bên phải đường ngõ 30 Võ Văn Kiệt hướng từ ngõ 30 ra đường Võ Văn Kiệt.

Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS: 90H - 012.51: Bề mặt thùng xe bên phải có khu vực bị móp, méo, bẹp lõm kim loại trên diện bị chùi sạch bụi kích thước (61x53)cm, hướng từ ngoài vào trong, hơi chếch từ trước về sau. Cạnh bên phải sàn xe có khu vực

bị chùi sạch bụi, mài sạt kim loại trên diện kích thước (106x11)cm, hướng từ trước về sau, bề mặt vết mài sạt này còn bám dính chất màu đen nghi sơn, điểm thấp nhất cách đất 81cm, điểm gần nhất đo cách đầu thùng xe bên phải 58cm. Thanh kim loại bảo vệ sườn xe bên phải bị móp, méo cong vênh bề mặt bám dính chất màu đỏ nghi sơn trên diện kích thước (132x33)cm hướng từ ngoài vào trong, hướng từ trước về sau, điểm gần nhất vết này đo cách đầu xe bên phải 244cm. Đầu xe, đuôi xe, sườn xe bên trái không phát hiện dấu vết gì.

Xe mô tô BKS: 28B1 - 386.17: Xe không đeo gương chiếu hậu hai bên. Ốp bảo vệ xung quanh cụm đèn pha, công tơ mét phía trước bị gãy, vỡ, bung bật khỏi thân xe để lộ hệ thống dây dẫn và phụ tùng bên trong trên diện kích thước (47x46)cm làm cho phần ghi đông, cổ xe bị xô đẩy hướng từ trước về sau lệch so với vị trí ban đầu 10cm. Mặt nạ phía trước đầu xe bị gãy, vỡ, bung bật khỏi các chốt hãm, điểm nhô ra phía trước của mặt nạ này có khu vực bị mài sạt, bong tróc đề can, sơn màu đen trên diện kích thước (14x11)cm. Cụm đèn xi nhan bên trái bị gãy, vỡ, bung bật treo lơ lửng trên thân xe. Chắn bùn lốp trước, phía trước bên trái có khu vực bị mài sạt, bong tróc sơn trên diện kích thước (40x23)cm, bề mặt bám dịnh bụi bẩn hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau. Trục xe có xu hướng bị đẩy từ trước về sau. Cánh yếm chắn gió bên phải bị tách vỡ, bung bật khỏi các chốt hãm trên diện kích thước (76x29)cm. Ốp nhựa bảo vệ phía dưới để chân bên phải bị tách vỡ, bung bật khỏi thân xe trên diện kích thước (57x15)cm. Để chân sau bên phải có khu vực bị mài sạt, bám dính bụi đá trên diện kích thước (5,5x2,5)cm, hướng từ trước về sau. Ốp nhựa bảo vệ ống xả có khu vực bị mài sạt nhựa, bề mặt bám dính bột đá trên diện kích thước (46x8)cm, hướng từ trước về sau. Tay bên phải chân chống giữa bị gãy, bề mặt bám dính bột đá. Yếm chắn gió bên trái bị bung bật khỏi các chốt hãm. Cạnh bên phải lốp trước của xe có khu vực bị chà sạt cao su trên diện kích thước (50x5)cm, điểm gần nhất đo cách chân van 20cm theo chiều tịnh tiến của xe.

Khám nghiệm tử thi: Tại Bản kết luận giám định tử thi số 166/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Bùi Ngọc Đ: Chấn thương cột sống - tủy sống cổ (trật khớp, đứt, bầm dập tủy sống đoạn C6 - C7)

Tại Bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu của anh Bùi Ngọc Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 179/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Tìm thấy Ethanol (Cồn) trong mẫu máu của anh Bùi Ngọc Đ, nồng độ Ethanol (cồn) là 184,13mg/100ml máu.

Kết quả giám định tổn thương cơ thể: Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 108/2023/KLTTCT-TTPY&GĐYK ngày 26/6/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Hưng Yên kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám

định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Tuấn H tại thời điểm giám định là 78%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô, BKS: 28B1 - 386.17; 01 xe ô tô BKS: 90H-012.51; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số đăng ký: 90H - 012.51; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, thời hạn bảo hiểm từ ngày 13/5/2021 đến ngày 13/5/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có hiệu lực đến hết ngày 23/5/2023; 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Phạm Văn L có giá trị đến ngày 30/7/2024 và 01 đĩa DVD chứa nội dung vụ án.

Đã xử lý: Trả lại xe ô tô BKS: 90H - 012.51 cùng toàn bộ giấy tờ xe cho anh Trần Văn H. Trả lại cho ông Bùi Văn D - SN 1972 ở xóm B, xã Xuân Th, huyện Kim B, tỉnh Hòa Bình (Bố đẻ của bị hại Đ) 01 xe mô tô BKS: 28B1 - 386.17. Trả lại cho bị cáo L 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn L và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Ngọc Đ số tiền 100.000.000 đồng và gia đình bị hại Bùi Tuấn H số tiền 25.000.000 đồng.

Cáo trạng số 67/CT-VKS- DT ngày 28/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Bị đơn dân sự không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24/3/2023 tại ngã tư giao nhau giữa đường Võ Văn Kiệt và các đường ngõ 30, ngõ 75 đường Võ Văn Kiệt thuộc TDP Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô tải BKS: 90H - 012.51 đi theo hướng đường Nguyễn Lam - Nguyễn Văn Linh, đã điều khiển xe ô tô đi thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (biển W.205a) đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS: 28B1 - 386.17 do anh Bùi Ngọc Đ điều khiển phía sau chở anh Bùi Tuấn H đi từ đường phía bên phải đến. Hậu quả: Anh Đ bị tử vong tại chỗ, anh H bị tổn hại 78% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm vi phạm Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết một người và một người bị thương tổn hại 78% sức khỏe đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: bị cáo chưa có tiền án tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại, được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, trong vụ án này bị hại Đ cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô không chấp hành biển báo hiệu, trong máu có nồng độ cồn và lỗi hành chính không có giấy phép lái xe nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt*: Từ nhận định trên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về hành vi khác*: Đối với anh Bùi Ngọc Đ điều khiển xe mô tô khi nồng độ cồn trong máu của anh Đ là 184,13mg/100ml, không có giấy phép lái xe theo quy định, đi thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ đã vi phạm Điều 8 Luật GTĐB sửa đổi bổ sung theo Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia, Điều 11 và Điều 58 Luật GTĐB, làm anh H tổn thương 78% sức khỏe tuy nhiên anh Đ đã tử vong do vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh Đ là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, nay không có yêu cầu gì; các đương sự không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra nên không đặt ra giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Phạm Văn L 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

[5] Về hình phạt: Từ nhận định trên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, nay không có ý kiến gì; các đương sự khác không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Lê Văn Hoàng cần trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hoàng phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Lê Văn Hoàng 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/4/2022).

Giao bị cáo Lê Văn Hoàng cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Lê Văn Hoàng do Sở GTVT tỉnh Nghệ An cấp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lê Văn Hoàng phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo, Công ty cổ phần vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện của người bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TRẦN NGỌC THUẬN

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: năm 2017 bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã được xóa tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại; được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là: điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường. Nay không ai có ý kiến gì; các đương sự không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã xử lý nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố bị cáo Đỗ Như Quỳnh phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

* Xử phạt: Đỗ Như Quỳnh 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Như Quỳnh cho Ủy ban nhân dân xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Đỗ Như Quỳnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Tiến Hải từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ; tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/12/2020, tại tổ dân phố Đồng Văn, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Lê Tiến Hải có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói ma túy là Heroine, có tổng khối lượng 0,751 gam, để sử dụng thì bị Công an phường Đồng Văn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

tội phạm, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy vì vậy cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 di động viettel; 260.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô 53V4-8291 và đăng ký của xe là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến Hải phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Lê Tiến Hải 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe.

Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Riêng số tiền được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên)

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Tiến Hải phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ iều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Bị cáo; người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là một người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]*Về nguồn gốc ma túy*: Do không xác định được là của ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, xác định đây là vật chứng cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp; số tiền 77.000 đồng. Qua đấu tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Điệp phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Trương Văn Điệp 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Điệp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp và số tiền 77.000đ (Bẩy mươi bẩy nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 01/12/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Văn Điệp phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông